TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **258**/2025/DS-ST
Ngày: 18/6/2025
V/v "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thủy Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Bình;

2. Ông Nguyễn Hoa Kiều;

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 126/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2025/QĐST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1971;

Địa chỉ: ấp LP, xã MPT, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;

Đại diện ủy quyền: Chị Bùi Thị Thanh X, sinh năm 1995;

Địa chỉ: số 3/38B, ấp 2, xã TA, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Bà Dương Thị Diệu T, sinh năm 1976;

Ông Võ Minh C, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: ấp AT, xã ATT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

(Chị X có đơn đề nghị vắng mặt, bà T và ông C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim N, có đại diện ủy quyền là chị Bùi Thị Thanh X trình bày:*

Do quen biết nên ngày 05/6/2023 bà Huỳnh Thị Kim N có cho vợ chồng ông Võ Minh C và bà Dương Thị Diệu T vay số tiền 400.000.000 đồng, lãi suất thỏa

thuận miệng 1,5%/tháng, thời hạn trả nợ là tháng 02/2024. Khi vay ông C, bà T có ký tên vào biên nhận. Bà N đã giao đủ tiền cho ông C, bà T. Trong quá trình vay, ông C và bà T chưa trả được khoản tiền lãi và cũng không trả tiền vốn khi đến hạn dù bà N đã nhiều lần yêu cầu trả nợ.

Bà N khởi kiện yêu cầu ông C và bà T trả số tiền nợ là 400.000.000 đồng. Trước đây bà N yêu cầu tính lãi theo lãi suất 1,5%/tháng, nay bà N xin thay đổi như sau: chỉ yêu cầu ông C và bà T trả lãi theo lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 05/6/2023 đến khi xét xử là 24 tháng 13 ngày, tính tròn 24 tháng, thành tiền là 79.680.000 đồng, tổng cộng vốn lãi là 479.680.000 đồng.

* Bị đơn bà Dương Thị Diệu T và ông Võ Minh C mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông bà vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Tại phiên tòa:* Đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị X có đơn đề nghị vắng mặt. Bị đơn bà T và ông C vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim N khởi kiện yêu cầu bà Dương Thị Diệu T và ông Võ Minh C trả số tiền nợ vay nên Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà T và ông C cư trú tại ấp AT, xã ATT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên thuộc thẩm quyền xét xử của tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đại diện ủy quyền của nguyên đơn là chị Bùi Thị Thanh X có đơn đề nghị vắng mặt ngày 18/6/2025, bị đơn bà Dương Thị Diệu T và ông Võ Minh C đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị X xin thay đổi mức lãi suất tính lãi. Xét thấy việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Do quen biết nên ngày 05/6/2023 bà N có cho vợ chồng ông C và bà T vay số tiền 400.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận miệng 1,5%/tháng, thời hạn trả nợ là

tháng 02/2024. Khi vay ông C và bà T có ký tên vào biên nhận. Bà N đã giao đủ tiền cho ông C và bà T. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, phía nguyên đơn đã giao nộp 01 Biên nhận ngày 05/6/2023 do bà T và ông C ký tên.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà T và ông C nhưng ông bà vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như bị đơn không có phản đối gì đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Do đó, có căn cứ xác định bà T và ông C còn nợ bà N số tiền vay là 400.000.000 đồng nên cần buộc bà T, ông C có nghĩa vụ liên đới trả số tiền trên cho bà N.

[5] Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Phía nguyên đơn yêu cầu bà T, ông C trả tiền vốn là 400.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất 0,83%/tháng từ ngày vay 05/6/2023 đến ngày xét xử 18/6/2025 là 24 tháng 13 ngày, nguyên đơn tự nguyện tính tròn là 24 tháng, thành tiền là 79.680.000 đồng, tổng cộng vốn lãi là 479.680.000 đồng. Xét thấy bị đơn đã vi phạm hợp đồng khi chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn nên yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là có cơ sở. Lãi suất và thời hạn tính lãi của nguyên đơn phù hợp với Điều 468 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 35, 39, 92, 147, 227, 228, 235, 238 và 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 357, 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim N.

Buộc bà Dương Thị Diệu T và ông Võ Minh C có trách nhiệm liên đới trả cho bà Huỳnh Thị Kim N số tiền nợ vay là 400.000.000 đồng và tiền lãi là 79.680.000

đồng, tổng cộng là 479.680.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi chín triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí: Bà Dương Thị Diệu T và ông Võ Minh C phải chịu 23.187.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Huỳnh Thị Kim N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.080.000 đồng theo biên lai thu số 0008714 ngày 09/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thủy Uyên